

Bản án số: 01/2024/HS-PT

Ngày: 26-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mên

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Long

Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thoán – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

- Hồ trợ phiên tòa trực tuyến Tại điểm cầu thành phần: Ông Trần Văn Tấn – Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 96/TLPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Diệp Thị Bích P do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2023/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Diệp Thị Bích P**, sinh ngày 01/01/1989, tại huyện T, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: khóm A, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Văn C, sinh năm 1969 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1969; bị cáo có chồng và có 02 con; tiền án: có 01 tiền án, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm về tội “Đánh bạc” theo bản án số 48/2020/HS-ST ngày 14/9/2020; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 8/4/2023 cho đến nay, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 01/02/2023, Công an thị trấn Đ nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có các đối tượng đang tụ tập đánh bạc trái phép cá cược thắng thua bằng tiền (dưới hình thức chơi bài binh Ấn Độ) tại khu vực nhà lồng chợ thuộc khóm A, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh nên tiến hành phân công lực lượng kiểm tra, xác minh. Đến khoảng 14 giờ 35 phút cùng ngày, qua quá trình kiểm tra tại địa điểm nêu trên phát hiện các đối tượng đang tham gia đánh bạc gồm: Bị cáo Diệp Thị Bích P, Nguyễn Thị Kiều D, sinh ngày: 01/01/1984 nơi thường trú và nơi ở hiện tại: ấp B, xã X, huyện D, tỉnh Trà Vinh; Trương Văn N, sinh ngày: 01/01/1964 nơi thường trú và nơi ở hiện tại: ấp C, xã A, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Ngoài ra, còn có một số đối tượng khác đã chạy thoát khi Công an đến kiểm tra. Qua quá trình làm việc, bị cáo và các đối tượng nêu trên đều thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép của mình với số tiền đánh bạc, cụ thể như sau:

1. Nguyễn Thị Kiều D tham gia với vai trò nhà cái, chuẩn bị một bộ bài tây, trực tiếp chia bài cá cược với các tay con, bà D sử dụng số tiền 1.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi lực lượng Công an kiểm tra bà D thắng số tiền 500.000 đồng, tạm giữ từ bà D số tiền 1.500.000 đồng và một bộ bài tây.

2. Bị cáo Diệp Thị Bích P tham gia đánh bạc với vai trò ngồi tụ tay con. Bị cáo sử dụng số tiền 500.000 đồng vào mục đích đánh bạc, kết quả khi lực lượng Công an kiểm tra bị cáo thua số tiền 200.000 đồng. Tạm giữ từ bị cáo số tiền 300.000 đồng.

3. Ông Trương Văn N tham gia đánh bạc với vai trò ngồi tụ tay con. Ông N sử dụng số tiền 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc, kết quả khi lực lượng Công an kiểm tra ông N thắng số tiền 610.000 đồng. Tạm giữ từ ông N số tiền 810.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo và các đối tượng nêu trên là 2.610.000 (hai triệu sáu trăm mười nghìn) đồng. Bị cáo Diệp Thị Bích P có 01 tiền án về hành vi đánh bạc trái phép vào ngày 12/3/2020, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm theo Bản án số: 48/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 và phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (nộp phạt bổ sung 10.000.000 đồng và án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng vào ngày 02/02/2023 theo biên lai thu tiền số 0000653). Đến ngày 01/02/2023, bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách (thời gian thử thách còn lại 07 tháng 13 ngày) và chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép cá cược thắng thua bằng tiền với người khác. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Ngày 08/5/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định tạm giữ số tiền đánh bạc 300.000 đồng của bị cáo Diệp Thị Bích P. Hiện tại số tiền nêu trên đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý theo biên lai số 0002458 ngày 06/6/2023.

Đối với các đối tượng ông Trương Văn N, bà Nguyễn Thị Kiều D chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi của đối tượng chỉ vi phạm hành chính. Ngày 06/02/2023, Công an thị trấn Đ, huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số: 01, 02/QĐ-XPVPHC. Đồng thời, tịch thu tiêu hủy tang vật và số tiền đánh bạc nộp Kho bạc Nhà nước để quản lý theo quy định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2023/HS-ST ngày 26/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Diệp Thị Bích P phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 48/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo Diệp Thị Bích P 10.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 9/8/2023 bị cáo Diệp Thị Bích P kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Diệp Thị Bích P thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất với nội dung của bản án sơ thẩm đã tuyên nay giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo không cung cấp thêm tình tiết nào mới tại phiên tòa phúc thẩm.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như tranh tụng công khai tại phiên tòa phúc thẩm. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Diệp Thị Bích P phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật và đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, mức hình phạt mà bản án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Diệp Thị Bích P 06 (sáu) tháng tù, đồng thời buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 48/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 02 (hai) năm tù và phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng là đúng tính chất vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Diệp Thị Bích P, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Lời nói sau cùng của bị cáo Diệp Thị Bích P: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo mới sanh con dưới 06 tháng tuổi, chồng bị cáo đi làm mướn, cha và mẹ chồng mất khả năng lao động, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Diệp Thị Bích P là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo đã thể hiện rõ như nội dung bản án sơ thẩm và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Vào ngày 01/02/2023 bị cáo Diệp Thị Bích P cùng với Nguyễn Thị Kiều D, Trương Văn N và một số người khác đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh ăn độ, được thắng thua bằng tiền tại khu vực nhà lồng chợ thuộc khóm A, thị trấn Đ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang với số tiền 2.610.000 đồng, mặc dù bị cáo còn trong thời gian thử thách hưởng án treo, từ đó cho thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Diệp Thị Bích P phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù và tổng hợp bản số 48/2020/HSST ngày 14/9/2020 buộc bị cáo phải chấp hành là 02 năm tù là đã xem xét đánh giá một cách toàn diện khách quan của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu trong phòng chống tội phạm và phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Bởi vì hành vi đánh bạc là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo nhận thức được việc đánh bạc bằng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không những gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến thực hiện đường lối của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng nông thôn mới, việc áp dụng hình phạt không phải hình phạt tù có thời hạn là không thể cải tạo, cảm hóa giáo dục bị cáo thành người tốt, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Diệp Thị Bích P. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

[4] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phù hợp với tình tiết cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo Diệp Thị Bích P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Diệp Thị Bích P.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2023/HS- ST, ngày 26/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Diệp Thị Bích P phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Diệp Thị Bích P 06 (sáu) tháng tù. Buộc bị cáo Diệp Thị Bích P phải chấp hành hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo tại bản án hình sự số 48/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh; tổng hợp hình phạt của 2 bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Diệp Thị Bích P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không sửa đổi đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- TAND H. T;
- VKSND H. T;
- CA huyện T;
- CC THADS H. T;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mến